

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 09/02/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		09/02		10/02				11/02		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-35	-48	-15	89	-4	-68	-11	122	29
	Cửa Ông	-16	-48	-8	80	3	-67	-7	114	30
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-3	-48	3	71	11	-62	-6	106	31
	Bạch Long Vĩ	-17	-46	13	67	-1	-62	9	99	16
Thái Bình	Thái Thụy	-1	-49	5	69	11	-60	-5	104	28
Nam Định	Hải Hậu	8	-45	17	61	15	-55	3	95	26
Ninh Bình	Kim Sơn	11	-46	18	60	17	-55	3	93	26
Thanh Hóa	Quảng Xương	15	-44	20	57	19	-52	4	89	28
Nghệ An	Diễn Châu	21	-40	24	49	24	-46	8	78	31
	Hòn Ngư	21	-40	26	47	24	-46	10	75	30
Hà Tĩnh	Thạch Hà	25	-38	29	37	28	-43	15	63	34
Quảng Bình	Quảng Trạch	19	-36	29	14	27	-37	22	38	35
	Quảng Ninh	18	-27	30	7	25	-26	26	25	29
Quảng Trị	Gio Linh	13	-18	30	1	18	-16	29	15	20
	Cồn Cỏ	11	-19	31	0	15	-18	30	15	16
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	6	-8	28	-5	11	-5	31	4	11
	Phú Lộc	1	0	26	-10	5	5	32	-6	3
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-3	6	24	-13	0	12	33	-12	-2
	Hoàng Sa	-17	17	20	-22	-18	19	35	-27	-24
Quảng Nam	Tam Kỳ	-7	15	23	-18	-5	21	35	-21	-8
	Cù Lao Chàm	-7	13	23	-16	-4	18	34	-18	-7
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-8	18	24	-23	-7	24	38	-27	-12
	Lý Sơn	-10	18	22	-22	-9	23	36	-26	-15
Bình Định	Phú Mỹ	-7	18	23	-25	-7	25	38	-30	-15
	Quy Nhơn	-10	14	20	-30	-10	23	39	-31	-15
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-13	12	21	-29	-13	18	33	-36	-22
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-10	17	28	-24	-11	21	40	-32	-23
	Trường Sa	-12	22	29	-23	-19	26	42	-25	-31
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-11	13	29	-29	-15	18	42	-34	-27
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	11	13	55	-29	-10	32	56	-23	-40
	Phú Quý	-9	18	34	-27	-17	25	45	-29	-32
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	7	20	74	-9	-32	52	60	12	-81
	Côn Đảo	4	-4	82	-11	-39	25	74	9	-78
TPHCM	Cần Giờ	13	19	81	-8	-26	52	65	16	-78
Tiền Giang	Gò Công Tây	19	18	89	-10	-22	53	70	16	-77
Bến Tre	Ba Tri	23	20	102	-3	-22	54	79	22	-77
Trà Vinh	Duyên Hải	12	10	93	-5	-36	46	76	19	-85
Sóc Trăng	Tân Phú	8	5	89	6	-38	37	78	25	-78
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-1	1	79	22	-39	21	80	34	-66
Cà Mau	Năm Căn	-8	-6	69	36	-40	3	75	44	-54
	Trần Văn Thời	22	-12	42	24	-11	-10	35	36	-13
Kiên Giang	Rạch Giá	35	-17	26	17	9	-13	15	24	13
	Phủ Quốc	32	8	13	30	15	-3	5	33	24
	Thổ Chu	26	11	19	29	9	0	11	30	17

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.8	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.8 - 1.6	Đông Bắc, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.3 - 1.7	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.4 - 1.7	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	1.3 - 2.1	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.3	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.9 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.5 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.5 - 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.7 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1.0 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

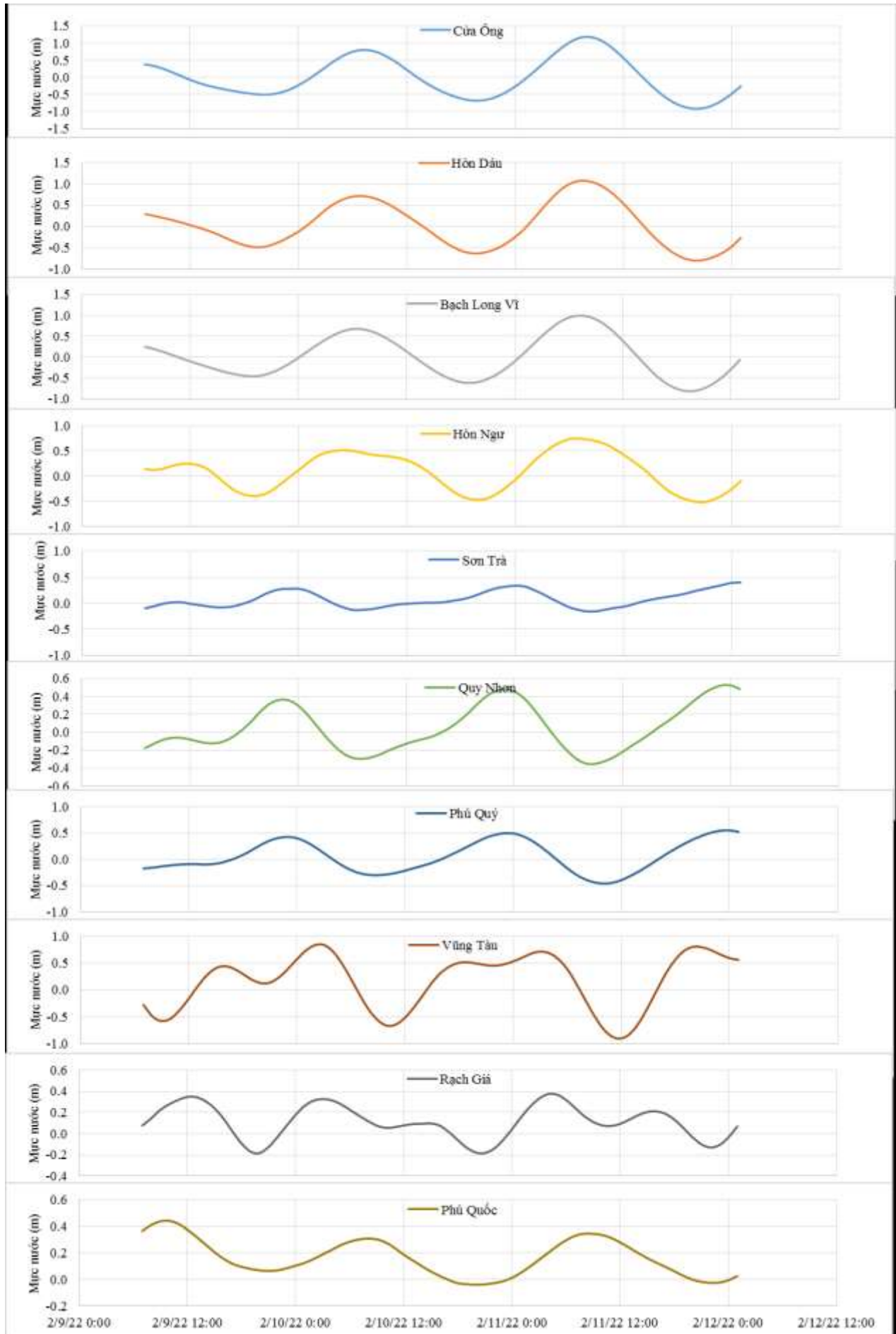
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 10/02/2022

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

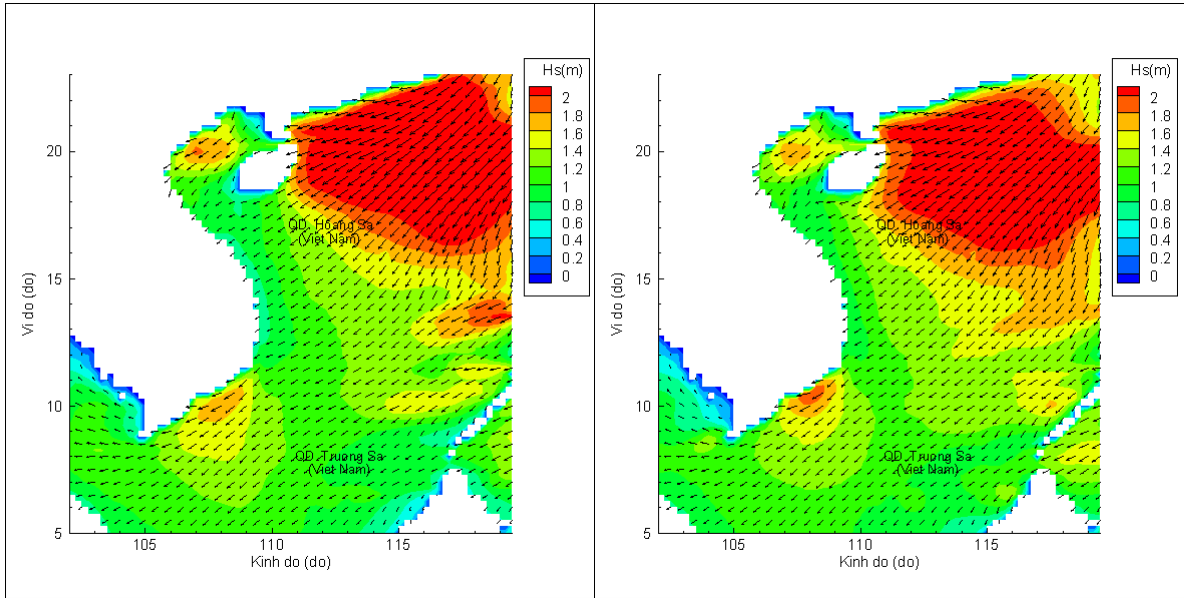
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

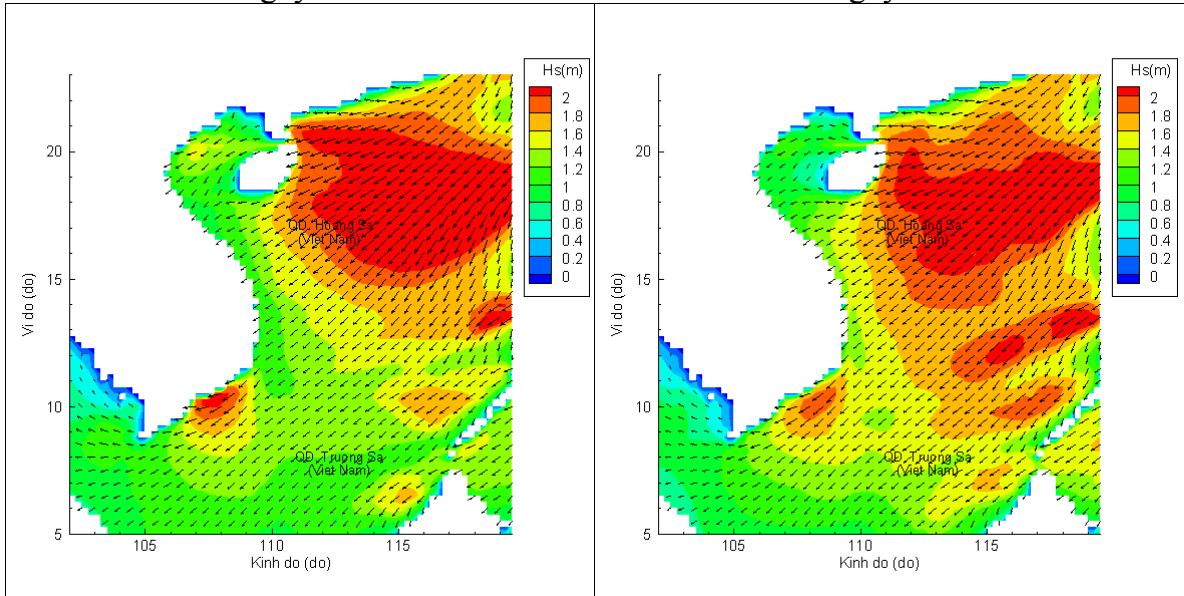


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



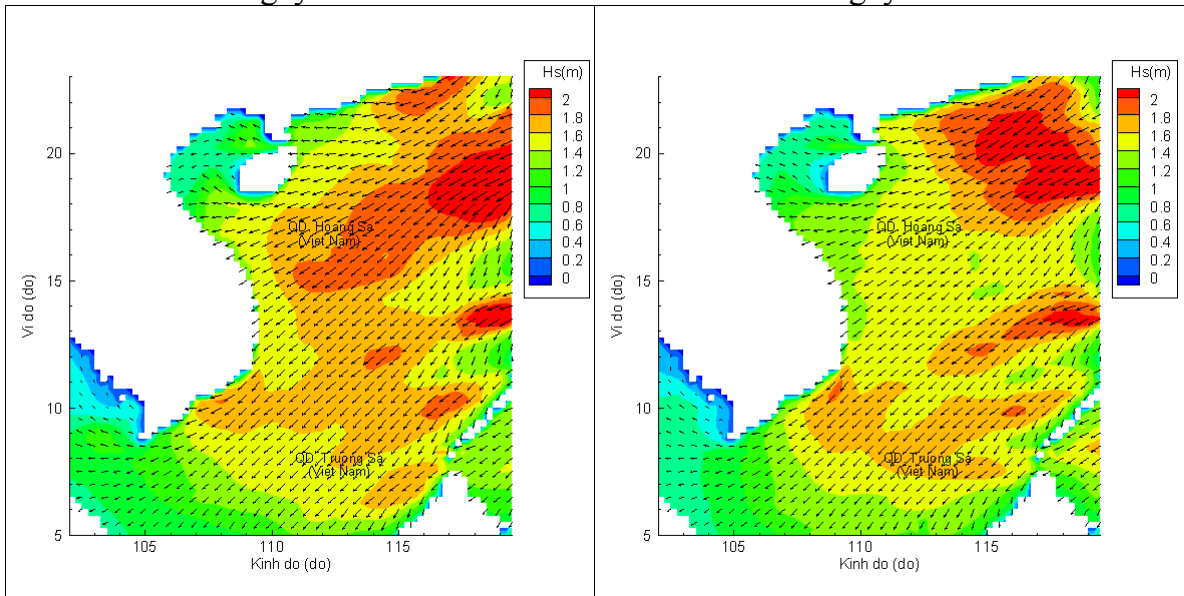
Lúc 13h ngày 09/02/2022

Lúc 19h ngày 09/02/2022



Lúc 01h ngày 10/02/2022

Lúc 13h ngày 10/02/2022



Lúc 01h ngày 11/02/2022

Lúc 13h ngày 11/02/2022